| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 123/2024/HS-PT
Ngày: 17 – 7 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Nguyễn Xuân Tuấn.**

*Các Thẩm phán*: Ông **Mai Văn Hùng Cường.**

Bà **Trần Ngọc Hạnh.**

***- Thư ký phiên tòa***: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ –** Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa****:* Ông **Hồ Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo Võ Nhật T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2024/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

**Võ Nhật T**, (Tên gọi khác: A T1) sinh ngày 31/10/2005, tại tỉnh Tiền Giang. Thẻ CCCD: 082205012804.

- Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam.

- Con ông Võ Văn Ú và bà Tô Thị Mỹ L; Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, Tiền sự: Không.

- Bị cáo tại ngoại và vắng mặt tại phiên tòa.

*- Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị và đã đình chỉ vụ án đối với 03 bị cáo khác;*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 21/9/2022, giữa Nguyễn Văn T2 xảy ra mâu thuẫn và đánh nhau với Huỳnh Tấn T3 bên trong trường học Đoàn Hồng P, thuộc thị trấn V, huyện G. Sau đó, Huỳnh Tấn T3 có điện thoại nhờ Nguyễn Văn Q đến khu vực

cổng trường để gặp T2 giải quyết mâu thuẫn. Khi Q đi đến khu vực cổng trường thì thấy T2 đang ngồi cùng nhiều bạn học khác nên Q bỏ đi về và điện thoại cho bị cáo Võ Nhật T (A T1) giúp giải quyết mâu thuẫn.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo Võ Nhật T (A T1) điều khiển xe mô tô biển số 63B7-696.01 do T đứng tên, đi đến quán nước gần khu vực C thuộc thị trấn V rủ theo bị cáo Ngô Văn H (H); bị cáo Trần Văn K; bị cáo Nguyễn Hữu N (A C); Phạm Nguyễn Minh P1 (C) và Nguyễn Hiếu H1 đi tìm T2 để giải quyết mâu thuẫn, nếu có đánh nhau thì nhóm của bị cáo T sẽ đánh T2. Nhóm của bị cáo T điều khiển 03 (ba) xe mô tô đi tìm T2. Khi thấy T2 ở gần tiệm S thuộc khu phố B, thị trấn V do anh Trần Thanh N1 làm chủ. Bị cáo T kêu T2 lại nói chuyện nhưng T2 không lại mà bỏ chạy vào tiệm sửa xe N1 vì sợ nhóm của bị cáo T đánh. Khi chạy vào bên trong tiệm S, T2 gặp anh Lê Phước P2 (T2 và P2 là anh em quen biết với nhau). T2 nói với P2 là nhóm của T tìm đánh T2, nói xong T2 bỏ chạy. Nhóm của T dựng xe trên vỉa hè ngay trước chùa C1 gần đó và đi bộ lại trước tiệm S cự cãi qua lại với P2, P2 nói với nhóm của T "Tụi bây đông vậy mà đòi đánh em tao" rồi P2 và nhóm của T chửi "đụ má, đụ mẹ" qua lại với nhau. Tiếp theo, P2 cầm cây tua-vít từ trong tiệm sửa xe đi ra thì được anh N1 can ngăn P2 lại và khuyên nhóm của T đi về. Nhóm của T bỏ đi lại vỉa hè nơi đang đậu xe và T kêu nhóm của T ngồi chờ P2 ra với mục đích đánh P2, vì T đã có ý định đánh P2 trong lúc cự cãi tại tiệm sửa xe của anh N1 nhưng được anh N1 can ngăn. Khoảng 05 phút sau, P2 lấy xe mô tô E chạy ra về thì va chạm với xe mô tô của T do N1 đang điều khiển chở T ngồi sau; hai chiếc xe mô tô ngã xuống đường, lúc này nhóm của T xông vào đánh P2 gồm có: P1 lượm miếng gạch men đập vào đầu P2; H1, bị cáo K, bị cáo N1, bị cáo H dùng tay đánh nhiều cái vào người của P2. Sau đó, P2 bỏ chạy sang bên kia đường (cùng phía với Ủy ban nhân dân thị trấn V) thì bị các bị cáo N1, H, K cùng H1 và P1 tiếp tục đuổi theo dùng tay đánh nhiều cái vào người, lúc này bị cáo T cũng chạy đuổi theo sang đường để đánh P2 nhưng khi thấy P2 bị chảy máu và được anh Dương Tuấn K1 can ngăn nên bị cáo T đã không đánh P2 và cả nhóm của T điều khiển xe mô tô đi về.

Đến ngày 22/9/2022, anh P2 đến Công an thị trấn V, huyện G trình báo sự việc và có đơn yêu cầu xử lý hình sự.

- Tại Giấy chứng nhận thương tích số 16/2022/CN ngày 16/10/2022 của Trung tâm Y tế huyện G, tỉnh Tiền Giang ghi thương tích của Lê Phước P2 như sau: Vết thương mày trái 2,5cm x 0,5cm.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 324/2022/TgT ngày 25/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh T đối với thương tích của anh Lê Phước P2:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương cung mày trái.

2. Kết luận: Căn cứ theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y về Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Phước P2 là: 03% (Ba phần trăm).

3. Kết luận khác:

Xác định vật gây thương tích: Thương tích Lê Phước P2 do vật sắc nhọn gây nên.

- Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã yêu cầu Trung tâm Pháp y tỉnh T giải thích đối với vật gây nên thương tích cho anh Lê Phước P2 tại bản kết luận trên. Ngày 20/11/2023, Trung tâm Pháp y tỉnh T có Công văn số 294 đính chính về bản kết luận giám định thương tích số 324/2022/TgT ngày 25/10/2022 xác định vật gây nên thương tích cho anh P2 là do vật tầy có cạnh.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2024/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Nhật T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, 38, 91,101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Nhật T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, bị cáo Võ Nhật T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Ngày 19 tháng 02 và ngày 22 tháng 5 năm 2024, bị hại Lê Phước P2 có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Nhật T.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo Võ Nhật T và bị hại Lê Phước P2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Xét thấy, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị hại Lê Phước P2 có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Võ Nhật T. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 155, 359 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo có kháng cáo Võ Nhật T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, nên theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Qua các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan điều tra, truy tố thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân nên vào khoảng 16 giờ ngày 21/9/2022, bị cáo Võ Nhật T cùng với Trần Văn K, Nguyễn Hữu N, Ngô Văn H sử dụng viên gạch và dùng tay đánh anh Lê Phước P2 gây thương tích với tỷ lệ thương tật 03%. Ngày 22/9/2022, anh P2 có đơn yêu cầu khởi tố và trước ngày mở phiên tòa sơ thẩm, anh P2 có đơn rút đơn yêu cầu đối với Trần Văn K, Nguyễn Hữu N, Ngô Văn H. Vì thế, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ vụ án đối với Trần Văn K, Nguyễn Hữu N, Ngô Văn H và xét xử bị cáo Võ Nhật

T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/01/2024 bị cáo T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đến ngày 19/02 và 22/5/2024 bị hại Lê Phước P2 có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Võ Nhật T (Đơn được Phòng công chứng chứng thực).

Xét việc rút yêu cầu của bị hại là tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức. Vì thế, căn cứ khoản 2 Điều 155 và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định hủy phần trách nhiệm hình sự của bản án sơ thẩm số 03/2024/HSST của Tòa án nhân dân huyện Đ đối với bị cáo Võ Nhật T và đình chỉ vụ án. Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do bị hại đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 155, 359 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 04/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Tiền Giang và đình chỉ vụ án hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Võ Nhật T đối với bị hại Lê Phước P2.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo Võ Nhật T 01 (một) xe mô tô biển số 63B7-696.01, nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, màu xanh đen bạc, số máy JA39E2662567, số khung RLHJA3920NY165577.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/12/2023 của Chi cục thi hành án huyện Đ)*

3. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị hại Lê Phước P2 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
-TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;(1)
- VKSND tỉnh Tiền Giang;(1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;(1)
- TAND huyện Đ; (2)
- VKSND huyện Đ; (1)
- Công an huyện Đ; (1)
- THADS huyện Đ; (1)
- Bị cáo;(1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Tuấn**